

PHỤ LỤC 01

Danh sách các thửa đất đấu giá QSD đất tại xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị

(Kèm theo Thông báo số 215/TB-DAXD ngày 28 /8/2025 của Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ Bố Trạch)

TT	Khu vực	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
1	Thôn Nhân Quang	355	16	191.1	đất ở	1,834,560,000	
2	Thôn Nhân Quang	356	16	180.0	đất ở	1,440,000,000	
3	Thôn Nhân Quang	357	16	180.0	đất ở	1,440,000,000	
4	Thôn Nhân Quang	358	16	180.0	đất ở	1,440,000,000	
5	Thôn Nhân Quang	360	16	180.0	đất ở	1,440,000,000	
6	Thôn Nhân Quang	361	16	246.6	đất ở	2,367,360,000	
7	Thôn Nhân Quang	362	16	218.5	đất ở	2,097,600,000	
8	Thôn Nhân Quang	373	16	196.2	đất ở	1,883,520,000	
9	Thôn Nhân Quang	374	16	180.0	đất ở	1,440,000,000	
10	Thôn Nhân Quang	375	16	180.0	đất ở	1,440,000,000	
11	Thôn Nhân Quang	376	16	180.0	đất ở	1,440,000,000	

12	Thôn Nhân Quang	377	16	180.0	đất ở	1,440,000,000	
13	Thôn Chánh Hòa	1036	8 (Nam Trạch)	218.5	đất ở	556,083,000	
14	Thôn Chánh Hòa	1037	8 (Nam Trạch)	218.5	đất ở	556,083,000	
15	Thôn Chánh Hòa	1038	8 (Nam Trạch)	231.4	đất ở	588,913,000	
16	Thôn Chánh Hòa	1382	7 (Nam Trạch)	248.3	đất ở	631,924,000	
17	Thôn Chánh Hòa	1383	7 (Nam Trạch)	259.8	đất ở	661,191,000	
18	Thôn Chánh Hòa	1384	7 (Nam Trạch)	271.2	đất ở	690,204,000	
19	Thôn Chánh Hòa	1385	7 (Nam Trạch)	282.7	đất ở	719,472,000	
20	Thôn Chánh Hòa	1360	7 (Nam Trạch)	389.2	đất ở	610,266,000	
21	Thôn Chánh Hòa	413	2 (Nam Trạch)	302.3	đất ở	474,006,000	
22	Thôn Chánh Hòa	414	2 (Nam Trạch)	275.5	đất ở	431,984,000	
23	Thôn Chánh Hòa	415	2 (Nam Trạch)	248.7	đất ở	389,962,000	
24	Thôn Chánh Hòa	416	2 (Nam Trạch)	221.9	đất ở	347,939,000	
25	Thôn Chánh Hòa	417	2 (Nam Trạch)	195.1	đất ở	305,917,000	
Tổng cộng (25 thửa)				5,655.5		26,666,984,000	